

Số: ~~42~~/BC-RAT

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2021

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **CÔNG TY CP VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐƯỜNG SẮT**
- Địa chỉ trụ sở chính: 118 Lê Duẩn, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
- Điện thoại: 024.39425097 Fax: 024.38221716 Email: tckt@ratraco.com.vn
- Vốn điều lệ: 52.218.410.000đ
- Mã chứng khoán: RAT
- Mô hình quản trị công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.
 - Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	126/NQ-RAT-ĐHĐCĐ	27/05/2020	Thông qua báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của công ty và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Tuấn Vinh	Chủ tịch HĐQT	28/04/2016	
2	Ông Trần Thế Hùng	TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc công ty	28/04/2016	
3	Bà Trần Thị Thu Nga	TV HĐQT	28/04/2016	
4	Ông Nguyễn Hoàng Thanh	TV HĐQT	28/04/2016	
5	Ông Nguyễn Chính Nam	TV HĐQT	28/04/2016	
6	Ông Đỗ Khánh Dư	TV HĐQT	28/04/2016	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Tuấn Vinh	3/3	100%	
2	Ông Trần Thế Hùng	3/3	100%	
3	Bà Trần Thị Thu Nga	3/3	100%	
4	Ông Nguyễn Hoàng Thanh	3/3	100%	
5	Ông Nguyễn Chính Nam	2/3	66,7%	đi công tác
6	Ông Đỗ Khánh Dư	3/3	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- HĐQT thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban hàng tháng, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- Trong năm, Ban giám đốc đã thực hiện nghiêm túc và có trách nhiệm các nghị quyết do HĐQT ban hành, đôn đốc, chỉ đạo các bộ phận thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): HĐQT chưa thành lập các tiểu ban

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	26/NQ-RAT-HĐQT	28/02/2020	- Thông qua kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch 2020 - Thông qua thay đổi người đại diện phần vốn của Công ty tại các Công ty con	100%
2	60/NQ-RAT-HĐQT	27/03/2020	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100%
3	168/NQ-RAT-HĐQT	17/07/2020	- Đánh giá kết quả SXKD 06 tháng đầu năm và triển khai kế hoạch 06 tháng cuối năm 2020 - Thông qua phương án đầu tư toa xe	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Bà Trần Thị Xuân	Trưởng BKS	28/04/2016	Cử nhân kinh tế
2	Ông Mai Hoàng Long	Thành viên BKS	28/04/2016	Cử nhân kinh tế
3	Bà Trần Thị Kim Cúc	Thành viên BKS	28/04/2016	Kỹ sư kinh tế vận tải sắt

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trần Thị Xuân	1/1	100%	100%	
2	Ông Mai Hoàng Long	1/1	100%	100%	
3	Bà Trần Thị Kim Cúc	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- HĐQT đã triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Đồng thời thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- HĐQT và Ban giám đốc đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy định, phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

- Ban giám đốc đã duy trì thường xuyên lịch họp giao ban. Thành phần tham dự đầy đủ, nội dung cuộc họp tập trung giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong điều hành, quản lý sản xuất kinh doanh và kịp thời đưa ra các biện pháp giải quyết.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm 2020, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính Công ty. Một số đóng góp kiến nghị của Ban kiểm soát theo chức năng, nhiệm vụ được HĐQT và Ban Giám đốc ghi nhận và điều chỉnh kịp thời.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Trần Thế Hùng	28/06/1963	Kỹ sư kinh tế vận tải sắt	29/12/2017 - Ngày bổ nhiệm
2	Ông Nguyễn Hoàng Thanh	29/11/1974	Cử nhân – Đại học Luật HN	15/06/2007 - Ngày bổ nhiệm
3	Bà Trần Thị Thu Nga	25/10/1961	Kỹ sư kinh tế	23/05/2016 - Ngày bổ nhiệm
4	Ông Nguyễn Chính Nam	22/11/1978	Thạc sỹ QTKD	10/03/2020 - Ngày miễn nhiệm
5	Ông Mai Hoàng Long	14/10/1977	Kỹ sư kinh tế vận tải sắt	30/03/2020 - Ngày bổ nhiệm

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Phạm Thị Quyên	13/12/1986	Cử nhân kinh tế	09/04/2018 - Ngày bổ nhiệm

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: **Danh sách kèm theo**

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV Giao nhận vận chuyển Đường Sắt Hà Nội Ratraco	Người có liên quan của Công ty	0106082066 ngày cấp 14/01/2013 tại Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 95- 97 Lê Duẩn, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, tp HN	2020	- Mua dịch vụ: 52.293.219đ - Bán dịch vụ: 564.360.000đ	
2	Cty TNHH MTV Thương mại Đường Sắt Ratraco	Người có liên quan của Công ty	0106584394 ngày cấp 02/07/2014 tại Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 95- 97 Lê Duẩn, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, tp HN	2020	- Mua dịch vụ: 3.990.775.000đ - Bán dịch vụ: 287.773.863đ	
3	Cty TNHH Du lịch Đường Sắt Ratraco	Người có liên quan của Công ty	0105099155 ngày cấp 06/01/2011 tại Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 95- 97 Lê Duẩn, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, tp HN	2020	- Mua dịch vụ: 52.293.219đ - Bán dịch vụ: 100.258.413đ	

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: **Danh sách kèm theo**

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu

CHỦ TỊCH
Nguyễn Tuấn Vinh

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là	Thời điểm không còn là	Lý do	Mối quan hệ liên
1	Tổng công ty Đường Sắt Việt Nam			0100105052 ngày cấp 26/07/2010 tại Sở KH&ĐT TP Hà Nội	118 Lê Duẩn, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	25/01/2002			Tổ chức sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu
2	Nguyễn Tuấn Vinh		Chủ tịch HĐQT	001078014253 ngày cấp 19/04/2017 tại Cục CSDKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 266 Đại Từ, P. Đại Kim, Q. Hoàng Mai, Hà Nội	28/04/2016			
3	Trần Thế Hùng		Thành viên HĐQT	001063013197 ngày cấp 06/11/2017 tại Cục CSDKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 62 ngõ 77, phố 8-3, P.Minh Khai, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội	28/04/2016			
4	Nguyễn Chính Nam		Thành viên HĐQT	037078001640 ngày cấp 01/03/2017 tại Cục CSDKQL cư trú và DLQG về dân cư	Phòng 803 tòa T2A chung cư TSQ Euroland, Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội	28/04/2016			
5	Trần Thị Thu Nga		Thành viên HĐQT	011790354 ngày cấp 01/03/2005 tại CA tp Hà Nội	Số nhà 1603 A2 tòa nhà Vinaconex 1, Số 289A Khuất Duy Tiến, P.Trung Hòa, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	28/04/2016			
6	Nguyễn Hoàng Thanh		Thành viên HĐQT	001074004989 ngày cấp 26/05/2015 tại Cục CSDKQL cư trú và DLQG về dân cư	20 Nguyễn Biểu, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội	28/04/2016			
7	Đỗ Khánh Dur		Thành viên HĐQT	201866708 ngày cấp 11/10/2018 tại CA tp Đà Nẵng	K11/8 Chế Lan Viên, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, Tp Đà Nẵng	28/04/2016			
8	Trần Thị Xuân		Trưởng ban kiểm soát	017468226 ngày cấp 13/06/2013 tại CA tp Hà Nội	Số nhà 39 ngõ 221 phố Vĩnh Hưng, Q.Hoàng Mai, Hà Nội	28/04/2016			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là	Thời điểm không còn là	Lý do	Mối quan hệ liên
9	Mai Hoàng Long		Thành viên BKS	025077000025 ngày cấp 03/11/2017 tại Cục CSDKQL cư trú và DLQG về dân cư	TDP số 12 Nhân Mỹ, Mỹ Đình 1, Q.Nam Từ Liêm, TP Hà Nội	28/04/2016			
10	Trần Thị Kim Cúc		Thành viên BKS	012385537 ngày cấp 06/10/2010 tại CA tp Hà Nội	P103 A7 Khương Thượng - Đống Đa - Hà Nội	28/04/2016			
11	Phạm Thị Quyên		Kế toán trưởng	001186016392 ngày cấp 26/05/2017 tại Cục CSDKQL cư trú và DLQG về dân cư	P0712 CT2B Chung cư Hanoi Homeland, P.Thượng Thanh, Q.Long Biên, TP Hà Nội	09/04/2018			
12	Cty TNHH Du lịch Đường Sắt Ratraco			0105099155 ngày cấp 06/01/2011 tại Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 95-97 Lê Duẩn, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, tp HN	06/01/2011			Công ty con
13	Công ty TNHH MTV Giao nhận vận chuyển Đường Sắt Hà Nội Ratraco			0106082066 ngày cấp 14/01/2013 tại Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 95-97 Lê Duẩn, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, tp HN	14/01/2013			Công ty con
14	Cty TNHH MTV Thương mại Đường Sắt Ratraco			0106584394 ngày cấp 02/07/2014 tại Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 95-97 Lê Duẩn, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, tp HN	02/07/2014			Công ty con

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Tuấn Vinh		Chủ tịch HĐQT	001078014253 ngày cấp 19/04/2017 tại Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 266 Đại Từ, P. Đại Kim, Q. Hoàng Mai, Hà Nội	238.842	4,57	
2	Trần Thế Hùng		Thành viên HĐQT	001063013197 ngày cấp 06/11/2017 tại Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 62 ngõ 77, phố 8-3, P.Minh Khai, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội	93.549	1,79	
3	Nguyễn Chính Nam		Thành viên HĐQT	037078001640 ngày cấp 01/03/2017 tại Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Phòng 803 tòa T2A chung cư TSQ Euroland, Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội	221.880	4,25	
4	Trần Thị Thu Nga		Thành viên HĐQT	011790354 ngày cấp 01/03/2005 tại CA tp Hà Nội	Số nhà 1603 A2 tòa nhà Vinaconex 1, Số 289A Khuất Duy Tiên, P.Trung Hòa, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	221.883	4,25	
5	Nguyễn Hoàng Thanh		Thành viên HĐQT	001074004989 ngày cấp 26/05/2015 tại Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20 Nguyễn Biều, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội	27.687	0,53	
6	Đỗ Khánh Dur		Thành viên HĐQT	201866708 ngày cấp 11/10/2018 tại CA tp Đà Nẵng	K11/8 Chế Lan Viên, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, Tp Đà Nẵng	452.980	8,67	
7	Trần Thị Xuân		Trưởng ban kiểm soát	017468226 ngày cấp 13/06/2013 tại CA tp Hà Nội	Số nhà 39 ngõ 221 phố Vĩnh Hưng, Q.Hoàng Mai, Hà Nội	-	-	
8	Mai Hoàng Long		Thành viên BKS	025077000025 ngày cấp 03/11/2017 tại Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	TDP số 12 Nhân Mỹ, Mỹ Đình 1, Q.Nam Từ Liêm, TP Hà Nội	-	-	
9	Trần Thị Kim Cúc		Thành viên BKS	012385537 ngày cấp 06/10/2010 tại CA tp Hà Nội	P103 A7 Khương Thượng - Đống Đa - Hà Nội	-	-	
10	Phạm Thị Quyên		Kế toán trưởng	001186016392 ngày cấp 26/05/2017 tại Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	P0712 CT2B Chung cư Hanoi Homeland, P.Thượng Thanh, Q.Long Biên, TP Hà Nội	-	-	

